

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

**BỘ KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13/2008/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**về việc ban hành Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương
“Vì sự nghiệp khoa học và công nghệ”**

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 28/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30/9/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 17/2004/TT-BKHCN ngày 13/7/2004 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng trong lĩnh vực khoa học và công nghệ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

định này Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp khoa học và công nghệ”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 334/TCCB ngày 30 tháng 5 năm 1994 của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường về việc ban hành tiêu chuẩn tặng thưởng huy chương “Vì sự nghiệp khoa học và công nghệ”.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ, Hội đồng Thi đua Khen thưởng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUYẾT ĐỊNH:

BỘ TRƯỞNG

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết

Hoàng Văn Phong

QUY CHẾ

xét tặng Kỷ niệm chương

“Vì sự nghiệp khoa học và công nghệ”

(ban hành kèm theo Quyết định số 13/2008/QĐ-BKHCN ngày 10 tháng 10 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, đối tượng, tiêu chuẩn, hồ sơ, thẩm quyền và quy trình xét tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp khoa học và công nghệ”.

Điều 2. Kỷ niệm chương

1. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp khoa học và công nghệ” (sau đây gọi tắt là Kỷ niệm chương) là hình thức khen thưởng của Bộ Khoa học và Công nghệ để ghi nhận công lao của các cá nhân có nhiều đóng góp đối với sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ của Việt Nam.

2. Kỷ niệm chương có hình dáng, kích cỡ, màu sắc thể hiện đặc trưng của lĩnh vực khoa học và công nghệ và phù hợp với quy định chung của Nhà nước. Kèm theo Kỷ niệm chương là Giấy chứng nhận Kỷ niệm chương của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 3. Nguyên tắc xét tặng

1. Kỷ niệm chương được xét tặng cho mỗi cá nhân một lần.

2. Không xét tặng Kỷ niệm chương đối với các cá nhân đã được tặng Huy chương “Vì sự nghiệp khoa học và công nghệ” theo quy định tại Quyết định số 334/TCCB ngày 30 tháng 5 năm 1994 của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

3. Việc xét tặng Kỷ niệm chương được tiến hành hàng năm, đảm bảo công bằng, dân chủ, công khai.

Chương II

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG

Điều 4. Đối tượng xét tặng kỷ niệm chương

1. Cá nhân đã và đang công tác tại các cơ quan, đơn vị trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, bao gồm: tổ chức nghiên cứu khoa học, tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, trường đại học, học viện, trường cao đẳng, tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ, cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ.

2. Cá nhân không công tác trong lĩnh vực khoa học và công nghệ có nhiều đóng góp đối với sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ.

3. Cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài có nhiều đóng góp đối với sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ.

Điều 5. Tiêu chuẩn, điều kiện xét tặng Kỷ niệm chương

1. Đối với cá nhân công tác trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

a) Cá nhân phải có thời gian công tác trong lĩnh vực khoa học và công nghệ từ 20 năm trở lên đối với nam và 15 năm trở lên đối với nữ.

b) Các trường hợp đặc biệt khi xét tặng Kỷ niệm chương không yêu cầu phải đáp ứng đủ thời gian quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5 Quy chế này:

- Cá nhân đã được khen thưởng một trong các danh hiệu và hình thức khen thưởng sau: Huân chương Lao động, Anh hùng Lao động, Chiến sỹ thi đua toàn quốc, Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú, Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú, Giải thưởng Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh về khoa học và công nghệ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam;

- Cá nhân có sáng chế; cá nhân chủ trì ít nhất một chương trình, đề tài khoa học cấp nhà nước, cấp bộ đã được nghiệm thu, đánh giá xuất sắc và đã được áp dụng vào sản xuất, đời sống.

- Các cá nhân đã hy sinh khi đang thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị;

c) Việc quy đổi thời gian công tác khi xét tặng Kỷ niệm chương.

- Mỗi năm đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở được quy đổi thành 1,5 năm để tính thâm niên công tác.

- Mỗi năm đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương được quy đổi thành 3 năm để tính thâm niên công tác.

- Mỗi năm công tác tại các địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn được quy đổi thành 3 năm để tính thâm niên công tác. Danh mục các địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Nhà nước.

- Thời gian công tác đối với cán bộ đương chức được tính đến thời điểm đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương; đối với cán bộ đã nghỉ hưu được tính đến ngày nghỉ hưu; đối với cán bộ đã từ trần trong quá trình công tác được tính đến ngày từ trần.

2. Đối với cá nhân không công tác trong lĩnh vực khoa học và công nghệ:

a) Cán bộ công tác tại các cơ quan nhà nước, đơn vị vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp từ Trung ương đến địa phương có nhiều đóng góp đặc biệt đối với sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ.

b) Người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài và các cá nhân khác có nhiều đóng góp đặc biệt đối với sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ.

3. Không xét tặng Kỷ niệm chương đối với cán bộ đang bị cơ quan pháp luật khởi tố, đang thi hành án hình sự, đang trong thời gian thi hành quyết định kỷ luật với hình thức từ khiển trách trở lên hoặc đang trong thời gian xem xét xử lý kỷ luật.

Đối với cán bộ đã bị xử lý kỷ luật hoặc bị kết án hình sự thì chỉ được xét tặng Kỷ niệm chương sau 1 năm tính từ thời điểm hết hiệu lực của quyết định kỷ luật hoặc hết thời hạn thi hành án hình sự. Khi tính thâm niên công tác phải trừ thời gian bị kỷ luật và thời gian thi hành án hình sự.

Điều 6. Quyền lợi của cá nhân được tặng Kỷ niệm chương

1. Được nhận Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp khoa học và công nghệ” và giấy

chứng nhận Kỷ niệm chương của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Được nhận tiền thưởng hoặc hiện vật theo quy định tại Luật thi đua, khen thưởng.

Chương III

THỦ TỤC, HỒ SƠ XÉT TẶNG VÀ TỔ CHỨC TRAO TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG

Điều 7. Thủ tục đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương

1. Cá nhân công tác tại các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ do thủ trưởng đơn vị đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ tặng thưởng Kỷ niệm chương.

2. Cá nhân công tác tại các cơ quan nhà nước, đơn vị vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp ở Trung ương do Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ hoặc người đứng đầu tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp ở Trung ương đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ tặng thưởng Kỷ niệm chương.

3. Cá nhân công tác tại các cơ quan nhà nước, đơn vị vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ

chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp ở địa phương do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ tặng thưởng Kỷ niệm chương.

4. Cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài và các cá nhân khác có nhiều đóng góp đặc biệt đối với sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ của Việt Nam do người có thẩm quyền quy định tại một trong các khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 7 Quy chế này đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ tặng thưởng Kỷ niệm chương.

Điều 8. Hồ sơ xét tặng Kỷ niệm chương

1. Báo cáo thành tích của cá nhân theo mẫu quy định tại Phụ lục I của Quy chế này. Báo cáo thành tích phải có xác nhận của thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp.

Đối với cá nhân quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 4 Quy chế này, Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương phải có xác nhận của cơ quan đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương về những đóng góp và thành tích đặc biệt đối với sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ của Việt Nam.

Riêng đối với cá nhân là người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ

xin ý kiến của các cơ quan có liên quan trước khi quyết định tặng Kỷ niệm chương.

2. Công văn đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ tặng Kỷ niệm chương của thủ trưởng cơ quan, đơn vị theo quy định tại Điều 7 Quy chế này.

3. Danh sách cá nhân đề nghị tặng Kỷ niệm chương theo mẫu quy định tại Phụ lục II của Quy chế này.

Điều 9. Tổ chức trao tặng

1. Cơ quan, đơn vị đề nghị tặng Kỷ niệm chương tổ chức trao tặng Kỷ niệm chương theo quy định hiện hành.

2. Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp các cơ quan liên quan để tổ chức trao tặng Kỷ niệm chương cho các Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận và các đoàn thể Trung ương; Lãnh đạo các bộ, ban ngành ở trung ương; lãnh đạo các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc ủy quyền để các đơn vị tổ chức trao tặng.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Vụ Tổ chức cán bộ căn cứ quy định tại Quy chế này tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương và trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định.

2. Sau khi có quyết định tặng Kỷ niệm chương, Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm thông báo đến các Bộ, ngành, địa phương tiếp nhận để tổ chức trao tặng.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời về Bộ Khoa học và

Công nghệ (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương cho phù hợp./.

BỘ TRƯỞNG

Hoàng Văn Phong

Phụ lục I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng... năm....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

đề nghị tặng thưởng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp Khoa học và Công nghệ

Họ và tên:

Giới tính: Nam/Nữ

Ngày tháng năm sinh:

Đơn vị công tác hiện nay:

Chức vụ hiện nay:

Trình độ chuyên môn:

Lĩnh vực được đào tạo:

Tóm tắt quá trình công tác, nêu rõ thời gian công tác trong lĩnh vực khoa học và công nghệ hoặc những đóng góp đối với sự phát triển khoa học và công nghệ. (Ghi rõ thời gian bắt đầu công tác)

Thời gian		Chức vụ	Đơn vị công tác	Nhiệm vụ được giao
Từ năm	Đến năm			

Những hình thức khen thưởng đã đạt được

(Nêu các hình thức khen thưởng đã đạt được trong 5 năm gần nhất.)

Cam đoan những điều đã khai ở trên.

XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG

ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

NGƯỜI VIẾT BÁO CÁO

(Ký tên)

Phụ lục II

DANH SÁCH CÁ NHÂN

đề nghị tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp khoa học và công nghệ”
(kèm theo Công văn số.... ngày.... tháng..... năm.....)

TT	Họ và tên	Năm sinh		Thâm niên công tác	Chức vụ	Đơn vị
		Nam	Nữ			
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8						
9						

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu nếu có)